

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan;
Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 631/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Đắc T, sinh năm 1996 tại Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm A, thôn C, xã D, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Cao K (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số: 970 ngày 02/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồ Đắc T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/7/2021, T đi bộ đến trước Cây xăng M thuộc Khu phố N, phường G, thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 300.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua, T cất giấu gói ma túy trên vào trong ốp lưng phía sau điện thoại hiệu Samsung của T và đi tìm nơi sử dụng.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T cầm chiếc điện thoại Samsung bên trong có ma túy trên tay đi đến chốt phòng dịch Covid-19 khu vực S thuộc Khu phố N, phường G, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường G kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Hồ Đắc T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường G, thành phố B;
- 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Samsung SM-G532GDS, imei: 355213092407451.

Tại Bản kết luận giám định số: 1548/KLGD-PC09 ngày 29/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3211 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSBH ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Hồ Đắc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố Hồ Đắc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung SM-G532GDS, imei: 355213092407451.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không bào chữa và tranh luận gì; không có ý kiến hay khiếu nại đối với Kết luận giám định số: 1548/KLGD-PC09 ngày 29/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nhà chăm sóc mẹ già vì cha đã chết và bị cáo là con một trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ và hợp lệ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/7/2021, tại chốt phòng dịch Covid-19 khu vực S thuộc Khu phố N, phường G, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,3211 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường G, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức được tác hại của ma túy và những quy định cấm của pháp luật với mọi hành vi phạm tội về ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép để sử dụng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những nhận định trên, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung SM-G532GDS, imei: 355213092407451 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đắc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Đắc T **01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,2847 gam Methamphetamine trong gói niêm phong số: 1548/KLGD-PC09.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Samsung SM-G532GDS, imei: 355213092407451.

Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hồ Đắc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ Công an TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Ngô Hoàng Long